

Chapter 6 - exercise 2: Mushroom

Cho dữ liệu mushroom trong tập tin mushrooms.csv chứa thông tin của các mẫu nấm, nấm ăn được và không ăn được. Yêu cầu: Áp dụng thuật toán decision tree để cho biết nấm ăn được hay nấm độc dựa trên các thông tin được cung cấp.

Dữ liệu có thể tham khảo và download tại: https://www.kaggle.com/jnduli/decision-tree-classifier-for-mushroom-dataset/data (https://www.kaggle.com/jnduli/decision-tree-classifier-for-mushroom-dataset/data (https://www.kaggle.com/jnduli/decision-tree-classifier-for-mushroom-dataset/data (https://www.kaggle.com/jnduli/decision-tree-classifier-for-mushroom-dataset/data (https://www.kaggle.com/jnduli/decision-tree-classifier-for-mushroom-dataset/data)

Data Infromation

Bộ dữ liệu chứa 23 thuộc tính. Thuộc tính "class" là class attribute: Attribute Information: (classes: edible=e, poisonous=p)

- cap-shape: bell=b,conical=c,convex=x,flat=f, knobbed=k,sunken=s
- cap-surface: fibrous=f,grooves=g,scaly=y,smooth=s
- · cap-color:
 - brown=n,buff=b,cinnamon=c,gray=g,green=r,pink=p,purple=u,red=e,white=w,yellow=y
- bruises: bruises=t,no=f
- odor: almond=a,anise=l,creosote=c,fishy=y,foul=f,musty=m,none=n,pungent=p,spicy=s
- gill-attachment: attached=a,descending=d,free=f,notched=n
- · gill-spacing: close=c,crowded=w,distant=d
- gill-size: broad=b,narrow=n
- gill-color: black=k,brown=n,buff=b,chocolate=h,gray=g, green=r,orange=o,pink=p,purple=u,red=e,white=w,yellow=y
- · stalk-shape: enlarging=e,tapering=t
- stalk-root: bulbous=b,club=c,cup=u,equal=e,rhizomorphs=z,rooted=r,missing=?
- stalk-surface-above-ring: fibrous=f,scaly=y,silky=k,smooth=s
- stalk-surface-below-ring: fibrous=f,scaly=y,silky=k,smooth=s
- stalk-color-above-ring:
 brown=n,buff=b,cinnamon=c,gray=g,orange=o,pink=p,red=e,white=w,yellow=y
- stalk-color-below-ring:
 brown=n,buff=b,cinnamon=c,gray=g,orange=o,pink=p,red=e,white=w,yellow=y
- veil-type: partial=p,universal=u
- veil-color: brown=n,orange=o,white=w,yellow=y
- ring-number: none=n,one=o,two=t
- ring-type: cobwebby=c,evanescent=e,flaring=f,large=l,none=n,pendant=p,sheathing=s,zone=z
- spore-print-color:
 - black=k,brown=n,buff=b,chocolate=h,green=r,orange=o,purple=u,white=w,yellow=y
- population: abundant=a,clustered=c,numerous=n,scattered=s,several=v,solitary=y
- habitat: grasses=g,leaves=l,meadows=m,paths=p,urban=u,waste=w,woods=d

Yêu cầu:

- Đọc dữ liêu, tìm hiểu sơ bô về dữ liêu. Chuẩn hóa dữ liêu nếu cần
- Tạo X_train, X_test, y_train, y_test từ dữ liệu chuẩn hóa với tỷ lệ dữ liệu test là 0.3



- · Áp dụng Decision Tree, Tìm kết quả
- Kiểm tra độ chính xác
- Trực quan hóa Decision Tree
- Đánh giá mô hình.
- Ghi mô hình nếu mô hình phù hợp

```
In [1]:
         import pandas as pd
         import numpy as numpy
In [2]:
         dataset = pd.read_csv('mushrooms.csv', sep=",")
         print(dataset.shape)
         #dataset.info()
            (8124, 23)
In [3]:
         dataset.head()
Out[3]:
                                                                                           stalk-
                                                                                                  sta
                                                                                gill-
                                                             gill-
                                                                     gill-
                                                                          gill-
                                                                                         surface-
                                                                                                  CO
                             cap-
                                   cap-
             class
                                        bruises odor
                   shape surface
                                  color
                                                      attachment spacing
                                                                          size
                                                                               color
                                                                                          below-
                                                                                                 abo
                                                                                            ring
          0
                                              t
                                                               f
                                      n
                                                                       С
                                                                            n
                                                                                   k ...
                р
                       Х
                                s
                                                   р
                                                                                               s
          1
                                              t
                                                                       С
                                                                                   k
                е
                       Х
                                s
                                      У
                                                   а
                                                                                               s
          2
          3
                р
                       Х
                                У
                                     W
                                                   р
                                                                       С
                                              f
                                                   n
                                                                                               s
         5 rows × 23 columns
         # Vì các biến phân loại không tồn tại mối quan hệ thứ tự => cần chuẩn hóa bằng one
In [4]:
In [5]:
         y = dataset['class']
         x = dataset.drop(['class'], axis=1)
         x = pd.get_dummies(x)
```

TH

```
In [6]: x.head()
```

Out[6]:

	cap- shape_b	cap- shape_c	cap- shape_f	cap- shape_k	cap- shape_s		cap- surface_f	cap- surface_g	cap- surface_s	surfa
0	0	0	0	0	0	1	0	0	1	_
1	0	0	0	0	0	1	0	0	1	
2	1	0	0	0	0	0	0	0	1	
3	0	0	0	0	0	1	0	0	0	
4	0	0	0	0	0	1	0	0	1	

5 rows × 117 columns

In [7]: y.head()

Out[7]: 0

0 р

1 e

2 e

3 p

Name: class, dtype: object

In [8]: # trong trường hợp có quá nhiều cột dữ liệu có thể dùng dummy encoder để tạo các c
features= pd.get_dummies(x, drop_first=True)
target = y

In [9]: features.head()

Out[9]:

	cap- shape_b	cap- shape_c	cap- shape_f	cap- shape_k	cap- shape_s				cap- surface_s	surfa
0	0	0	0	0	0	1	0	0	1	
1	0	0	0	0	0	1	0	0	1	
2	1	0	0	0	0	0	0	0	1	
3	0	0	0	0	0	1	0	0	0	
4	0	0	0	0	0	1	0	0	1	

5 rows × 117 columns

In [10]: # Đếm theo loại
 occ = target.value_counts()
 occ

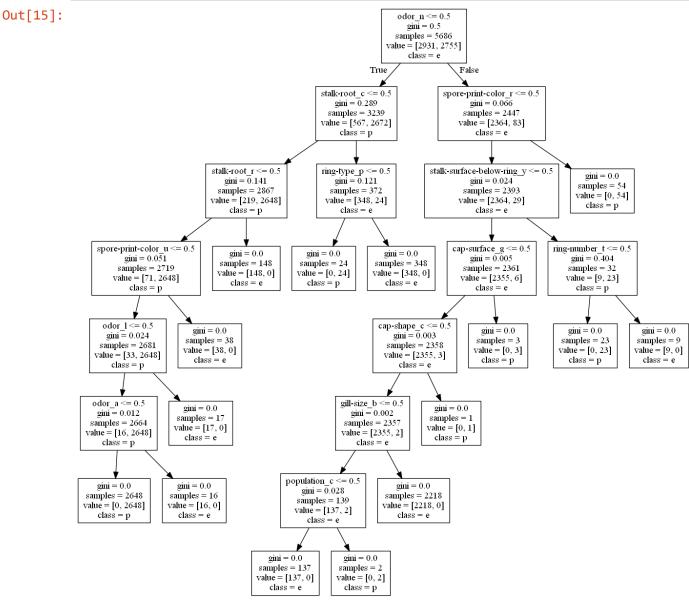
Out[10]: e 4208 p 3916

Name: class, dtype: int64

```
In [11]:
         from sklearn.model selection import train test split
         X_train, X_test, y_train, y_test = train_test_split(features, target, test_size
         from sklearn.tree import DecisionTreeClassifier
In [12]:
         from sklearn.utils.validation import column or 1d
         tree n = DecisionTreeClassifier()
In [13]:
         tree_n.fit(X_train,y_train)
Out[13]: DecisionTreeClassifier(class_weight=None, criterion='gini', max_depth=None,
                     max features=None, max leaf nodes=None,
                     min impurity decrease=0.0, min impurity split=None,
                     min_samples_leaf=1, min_samples_split=2,
                     min_weight_fraction_leaf=0.0, presort=False, random_state=None,
                     splitter='best')
In [14]:
         from IPython.display import Image
         from sklearn import tree
```

import pydotplus





The Training prediction accuracy is: 100.0 % The Testing prediction accuracy is: 100.0 %

```
In [17]: # Đánh giá model
In [18]: y_pred = tree_n.predict(X_test)
```

TH

```
In [19]: yTrain_pred = tree_n.predict(X_train)
```

In [20]: # Xem kết quả thống kê

from sklearn.metrics import classification_report, confusion_matrix
print(confusion_matrix(y_test, y_pred))
print(classification_report(y_test, y_pred))

Nhận xét:

- Cả train và test đều có Score cao, không bị overfitting/underfitting
- => Mdoel phù hợp